TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2020/HS-ST
Ngày: 28-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Hương.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc;

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu Trí.

2. Ông Huỳnh Văn Bé;

Nghề nghiệp: Giáo viên

Nơi công tác: Trường Trung cấp nghề huyện Củ Chi.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huyện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 124/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Huỳnh Cao T (tên gọi khác: C), sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện C, Thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Tiến D và bà Nguyễn Thị T; Anh chị em ruột gồm có 02 người kể cả bị cáo; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/3/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Võ Hoàng A (tên gọi khác: B), sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện C, Thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn C và bà Liêu Thị T; Anh chị

em ruột gồm có 03 người kể cả bị cáo; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/6/2012, bị Toà án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Chấp hành xong án phạt tù ngày 05/10/2012.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/3/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Phạm Trương Hồng Tuấn M (tên gọi khác: T), sinh năm 1998, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: ấp Trảng Lắm, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Trương Thị H; A chị em ruột gồm có 03 người kể cả bị cáo; bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị Mỹ H và có 01 người con sinh năm 2020.

Tiền án: Ngày 14/12/2016, bị Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 27/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự:

- Ngày 01/8/2019, bị Công an xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi đánh bạc (chưa nộp tiền phạt).

- Ngày 17/3/2020, bị Uỷ ban nhân dân xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng do hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Đến ngày 31/3/2020 tái hoà nhập cộng đồng.

Nhân thân: Ngày 29/9/2015, bị Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản" và 06 tháng tù về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Chấp hành xong án phạt tù ngày 05/10/2012.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/4/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 16/3/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Củ Chi phát hiện Phan Huỳnh Cao T điều khiển xe gắn máy biển số 70L1-713.47 lưu thông trên đường N, thuộc ấp T, xã P, huyện C, Thành phố H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra thì phát hiện trên tay phải của T đang cầm 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy do

Võ Hoàng A giao cho T mang đến nghĩa địa ấp T, xã P, huyện C bán cho Nguyễn Thị T lấy số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng), nhưng chưa giao được thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Trước đó, Võ Hoàng A nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán cho người khác để lấy tiền mua lại chất ma túy. Hoàng A liên lạc qua điện thoại với một người không rõ lai lịch để giao dịch mua bán chất ma túy và chuyển tiền qua dịch vụ chuyển tiền Momo, sau đó có người mang chất ma túy đến nhà Hoàng A tại ấp T, xã P, huyện C giao cho Hoàng A. Cứ 02 - 03 ngày Hoàng A mua ma túy 01 lần từ 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) - 1.000.000đ (một triệu đồng). Người bán ma túy liên tục đổi số điện thoại nên Hoàng A không nhớ. Hoàng A cho người nghiện số điện thoại 0965476108 để liên lạc, giao dịch mua bán ma túy. Trong đó, có Nguyễn Thị T (SN: 1993) và Phạm Trương Hồng Tuấn M (SN: 1998) và 01 người nữa không rõ họ tên, địa chỉ. Cụ thể:

Khoảng 15 giờ ngày 14/3/2020, M điện thoại cho Hoàng A mua 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) ma túy và Hoàng A giao ma túy tại nhà M; khoảng 20 giờ ngày 15/3/2020, M gọi điện thoại cho Hoàng A hỏi mua 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) ma túy, trả tiền sau. Sau khi thỏa thuận với Hoàng A xong thì M có nhờ Nguyễn Hoàng V đến nhà Hoàng A lấy 01 gói ma túy về nhà M; khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/3/2020, M gọi điện thoại cho Hoàng A hỏi mua 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) ma túy và bảo Hoàng A giao ma túy và nhận tiền tại nhà của M tại ấp T, xã T, huyện C. Tại đây, có Phan Huỳnh Cao T đến nhà M chơi, liền lúc này Nguyễn Thị T gọi điện thoại cho Hoàng A hỏi mua 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) ma túy và hẹn giao ma túy tại nghĩa địa ấp T, xã P, huyện C. Hoàng A có giao cho T 01 gói ma túy và bảo T mang đến nghĩa địa ấp T, xã P, huyện C bán cho T lấy số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng).

Sau khi Phạm Trương Hồng Tuấn M mua ma túy của Võ Hoàng A 03 lần. M cho Phan Huỳnh Cao T và Nguyễn Hoàng V sử dụng ma túy tại phòng ngủ của M tại ấp T, xã T, huyện C, cụ thể:

M cho T sử dụng ma túy chung tại phòng ngủ của M vào khoảng 15 giờ ngày 14/3/2020, T có góp cho M 100.000đ (một trăm nghìn đồng) để sử dụng ma túy. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/3/2020, M cho T và Việt sử dụng ma túy chung tại phòng ngủ của M. Đến khoảng 07 giờ ngày 16/3/2020, M và V tiếp tục sử dụng chung ma túy tại phòng ngủ của M.

Ngoài ra, M còn cho Nguyễn Hoàng L sử dụng chung ma túy vào sáng ngày 14/3/2020 ở phía trước nhà, L góp 100.000đ (một trăm nghìn đồng) để sử dụng ma túy. M cho Nguyễn Hoàng Ngọc L sử dụng ma túy chung với M cách ngày bị bắt 01 tuần ở phía trước nhà.

Khi kiểm tra phát hiện trong nhà M còn có Nguyễn A (SN: 1991); Nguyễn Hoàng L (SN: 1982); Nguyễn Hoàng Ngọc L (SN: 1998) và Nguyễn Hoàng V.

Qua kiểm tra, M, V, L, A, Ngọc L, A, T dương tính (+) với ma túy tổng hợp.

Tại bản kết luận giám định số 481 ngày 24/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí M kết luận: Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng: 1,1005g, loại Methamphetamine.

Qua điều tra, Phan Huỳnh Cao T, Võ Hoàng A và Phạm Trương Hồng Tuấn M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng Phạm Trương Hồng Tuấn M có tiền án chưa được xóa án tích, tiếp tục phạm tội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Trương Hồng Tuấn M có một tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, T, A và M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

- Tại bản cáo trạng số: 125/CT-VKS ngày 11/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo Phan Huỳnh Cao T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Võ Hoàng A về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Phạm Trương Hồng Tuấn M về tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Huỳnh Cao T mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Hoàng A mức án từ 08 năm đến 09 năm tù.

+ Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Trương Hồng Tuấn M mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Đối với người thanh niên (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho A, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn A, Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Hoàng Ngọc L và Nguyễn Hoàng V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra bàn giao hồ sơ và tang vật chuyển cho Công an xã Phước Hiệp xử lý theo thẩm quyền nên không xét.

Về vật chứng:

01 gói nylon chứa tinh thể không màu, niêm phong mang số vụ 481/2020/Củ Chi có chữ ký của giám định viên và điều tra viên, đề nghị tịch thu tiêu hủy;

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng), không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo Hoàng A;

- 01 điện thoại di động iphone 6, imei số: 354443068608466, thu của bị cáo Hoàng A, được dùng để liên lạc mua bán ma túy, đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- 01 điện thoại di động Samsung màu trắng J5, thu của bị cáo M, không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị trả cho bị cáo M;

- 01 điện thoại di động FPT, thu của bị cáo M, liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- 01 xe gắn máy biển số 70L1-713.47, số khung: RLSCF4EM0C0108564; số máy: F4E4-208564, đã được xử lý theo Quyết định xử lý vật chứng số 68 ngày 11/5/2020, tách ra khỏi vụ án giao cho Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Củ Chi điều tra xử lý theo thẩm quyền nên không xét.

Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan sai gì cho bị cáo; bị cáo Hoàng A thừa nhận bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội; bị cáo M thừa nhận bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố về tội: "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm b và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự là đúng, không oan sai.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án.

Qua đó có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 16/3/2020, trên đường R, thuộc ấp T, xã P, huyện C, bị cáo Phan Huỳnh Cao T đã có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý ở thế rắn, loại Methamphetamine, qua giám định có khối lượng 1,1005g, bán cho Nguyễn Thị T lấy số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Trước đó, bị cáo Võ Hoàng A là người bán ma túy cho bị cáo Phạm Trương Hồng Tuấn M 03 lần vào các ngày: khoảng 15 giờ 00 phút ngày 14/3/2020; khoảng 20 giờ 00 phút ngày 15/3/2020; khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/3/2020. Bán ma túy cho Nguyễn Thị T 01 lần vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/3/2020.

Sau khi bị cáo M mua ma túy của bị cáo Võ Hoàng A 03 lần, bị cáo M cho bị cáo Phan Huỳnh Cao T và Nguyễn Hoàng Việt sử dụng ma túy tại phòng ngủ của bị cáo M tại ấp T, xã T, huyện C 03 lần: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 14/3/2020, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/3/2020 và khoảng 07 giờ 00 phút ngày 16/3/2020; cho Nguyễn Hoàng L sử dụng chung ma túy tại nhà vào sáng ngày 14/3/2020 và cho Nguyễn Hoàng Ngọc L sử dụng chung ma túy cách ngày bị bắt (16/3/2020) một tuần ở phía trước nhà tại ấp T, xã T, huyện C, Thành phố H.

Với hành vi trên,

Bị cáo Phan Huỳnh Cao T đã phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố.

Bị cáo Võ Hoàng A đã phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố.

Bị cáo Phạm Trương Hồng Tuấn M đã phạm tội: "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự, đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, làm mất trật tự trị an cho xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo T: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo Hoàng A: Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử 01 năm tù vê tội cưỡng đoạt tài sản, chấp hành án xong ngày 05/10/2012, mặc dù được xóa án tích nhưng đây là tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét và lượng mức hình phạt đối với bị cáo.

- Bị cáo M: Ngày 29/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xử phạt 06 tháng tù về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" và 01 năm tù

về tội: "Trộm cắp tài sản"; ngày 14/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phat 02 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản" và có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, bị phạt tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng chưa nộp tiền phạt; ngày 17/3/2020 bị Ủy ban nhân dân xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng do hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, đến ngày 31/3/2020 tái hòa nhập cộng đồng, từ đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo T: Phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Hoàng A: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo M: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với Nguyễn A, Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Hoàng Ngọc L và Nguyễn Hoàng V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra bàn giao hồ sơ và tang vật chuyển cho Công an xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi xử lý theo thẩm quyền, Hội đồng xét xử không xét.

Đối với Nguyễn Thị T thừa nhận mua ma tuý để sử dụng nhưng chưa giao dịch được nên không có cơ sở xử lý, Hội đồng xét xử không xét.

[3] *Vật chứng vụ án:*

- 01 gói niêm phong mang số vụ 481/2020/Củ Chi có chữ ký của giám định viên và điều tra viên, là chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền cá nhân của bị cáo Hoàng A, không liên quan đến vụ án nên hoàn trả lại bị cáo Hoàng A;

- 01 điện thoại di động hiệu iphone, imei số: 35444306860846601, là tài sản của bị cáo Hoàng A, liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- 01 điện thoại di động Samsung, là tài sản của bị cáo M, không liên quan đến việc phạm tội nên xem xét trả lại cho bị cáo M;

- 01 điện thoại di động FPT, thu của bị cáo M, liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- 01 xe gắn máy biển số 70L1-713.47, số khung: RLSCF4EM0C0108564; số máy: F4E4-208564 đã tách ra khỏi vụ án theo Quyết định xử lý vật chứng số 68 ngày 11/5/2020, giao cho Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Củ Chi điều tra xử lý theo thẩm quyền, Hội đồng xét xử không xét.

[4] *Về án phí*:

Xét cần buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/10/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 38, khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phan Huỳnh Cao T phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Phan Huỳnh Cao T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2020.

2. Căn cứ vào Điều 38, điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng A phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng A 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2020.

3. Căn cứ vào Điều 38, điểm b và điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Trương Hồng Tuấn M phạm tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Phạm Trương Hồng Tuấn M 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2020.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ 481/2020/Củ Chi có chữ ký của giám định viên và điều tra viên;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu iphone, imei số: 354443068608466 và 01 điện thoại di động FPT;

Trả cho bị cáo M 01 điện thoại di động Samsung;

Trả bị cáo Hoàng A số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng);

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 75/PNK ngày 21/4/2020; Phiếu nhập kho vật chứng số: 115/PNK ngày 08/6/2020).

5. Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo T phải nộp là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Hoàng A phải nộp là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo M phải nộp là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí M;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí M;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thanh Hương